



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Trung tâm Y tế thị xã Đông Triều.
2. Địa chỉ: Phường Đức Chính - Thị xã Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 và trực.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn
I	Ban giám đốc				
1	Lê Kỳ Trường	0002268/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa và chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKII; Giám đốc
2	Nguyễn Văn Trường	0003794/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Phó Giám đốc
II	Phòng Kế hoạch - nghiệp vụ				
3	Trần Thị Mai Anh	0002359/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Làm công tác QLCL
4	Nguyễn Thị Oanh	006188/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH, Làm công tác điều dưỡng
5	Nguyễn Thị Thảo	006378/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng

6	Nguyễn Thị Thu Hằng	006133/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng
7	Ngô Thị Vân Anh	035338/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng
8	Nguyễn Thị Thu Trang	006048/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng
9	Nguyễn Thị Hiền	000916/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của nữ hộ sinh trung cấp theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch hộ sinh	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nữ hộ sinh TH
10	Phạm Thị Hà	006255/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng
III Phòng Điều dưỡng					
11	Nguyễn Đức Hùng	0004297/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	TP Điều dưỡng - Phụ trách công tác điều dưỡng TT
12	Vũ Thị Hương	0002370/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Đại học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng DH - Giúp việc cho TP Điều dưỡng
13	Nguyễn Thị Thanh Thu	000972/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

IV Khoa Truyền nhiễm					
14	Lê Minh Toàn	000232/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Trưởng khoa Truyền nhiễm; chứng nhận được lâm sàng; chứng nhận siêu âm thực hành; chứng nhận siêu âm tim; chứng nhận siêu âm sản phụ khoa; chứng chỉ chăm sóc và điều trị bệnh nhân HIV/AIDS; chứng nhận CK nội soi tiêu hóa; chứng nhận chẩn đoán, điều trị và theo dõi người bệnh lao/HIV; chứng nhận chẩn đoán sớm nhiễm HIV cho trẻ dưới 18 tháng tuổi; chứng
15	Nguyễn Thị Phương Anh	0004069/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; chứng chỉ đào tạo cấp cứu cơ bản; chứng nhận đào tạo cấp cứu tim mạch; chứng nhận làm và đọc kết quả điện tâm đồ; chứng chỉ ĐTLT hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao; Làm công tác khám, chữa
16	Trần Thị Thu Thắng	0005782/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng hạng III theo Quy định số tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng ĐH; Điều dưỡng trưởng khoa; chứng nhận kỹ thuật phụ giúp bác sỹ nội soi dạ dày tá tràng
17	Trần Thị Ngân Hà	06014/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
18	Bùi Thị Thùy	0005887/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng hạng III theo Quy định số tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Cử nhân Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
19	Đỗ Thị Thu Huyền	000929/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng Cao đẳng theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng

20	Đào Thị Hậu	000875/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
21	Nguyễn Thùy Dương	096049/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
22	Lê Thị Biền	005315/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa; chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng Làm công tác điều dưỡng
23	Nguyễn Thị Nhung	000983/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
24	Mai Thu Trang	006224/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
25	Tô Thị Yến	006095/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận điều trị HIV/AIDS, viêm gan C cho người bệnh đồng nhiễm HIV/viêm gan C và người bệnh điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc methadone; Làm công tác điều dưỡng
V	Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng				
26	Lê Đức Bằng	002902/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bác sỹ YHCT; Phó khoa YHCT; Bổ túc vật lý trị liệu PHCN; Làm và đọc kết quả điện tâm đồ; cấy chỉ thủy châm; Làm công tác khám, chữa bệnh

27	Nguyễn Thị Thanh Mai	0002395/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI YHCT - Làm công tác khám, chữa bệnh
28	Đỗ Như Ngọc	005034/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bác sỹ YHCT; Định hướng CK phục hồi chức năng; định hướng cao áp lâm sàng; Làm công tác khám, chữa bệnh
29	Nguyễn Thị Hằng	0006589/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bác sỹ YHCT; Định hướng CK phục hồi chức năng; định hướng cao áp lâm sàng; Làm công tác khám, chữa bệnh
30	Bùi Thị Phương Đông	0007349/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bác sỹ YHCT; Chứng chỉ điện tâm đồ; Làm công tác khám, chữa bệnh
31	Phạm Quang Ty	0007730/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bác sỹ YHCT; chứng chỉ CK cao áp lâm sàng; Làm công tác khám, chữa bệnh
32	Đỗ Thị Thanh Tâm	005206/QNI-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	KTV Cao đẳng Phục hồi chức năng; Chứng chỉ chăm cứu cơ bản; chứng chỉ KTV vận hành buồng cao áp và điều dưỡng viên y học cao áp
33	Nguyễn Đức Thái	0002401/QNI-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	KTV TH Phục hồi chức năng
34	Đinh Công Tuấn	000688/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng theo chỉ định của Bác sỹ; Thực hiện công việc của điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	KTV TH Phục hồi chức năng

35	Lê Văn Hiệp	0002396/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Chứng chỉ bổ túc phục hồi chức năng; Làm công tác điều dưỡng
36	Nguyễn Phương Dung	0002397/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH - Phụ trách ĐD hành chính; Chứng chỉ bổ túc vật lý trị liệu PHCN; chứng nhận công tác điều dưỡng trong YHCT; Làm công tác điều dưỡng trưởng khoa
37	Đào Kim Thanh	0002398/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sĩ đông y có chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng, thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng
38	Nguyễn Thị Phụng	0002963/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Chứng nhận vật lý trị liệu PHCN; Làm công tác điều dưỡng
39	Nguyễn Thị Thanh Huệ	0002400/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sĩ đông y có chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng đa khoa; Chứng chỉ KTV vận hành buồng cao áp và điều dưỡng viên y học cao áp
40	Lê Thị Huyền Trang	006476/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Chứng chỉ bổ túc vật lý trị liệu PHCN; Làm công tác điều dưỡng
41	Nguyễn Diệu Hương	006385/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Cao đẳng phục hồi chức năng; Chứng chỉ KTV vận hành buồng cao áp và điều dưỡng viên y học cao áp
42	Vũ Minh Hoàng	006480/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Chứng chỉ bổ túc vật lý trị liệu PHCN

43	Bùi Đức Hiền	006482/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Chứng chỉ KTV PHCN; Làm công tác điều dưỡng
44	Nguyễn Thị Hậu	0008723/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bác sỹ YHCT - Làm công tác khám, chữa bệnh
VI Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng					
45	Trần Thị Thương	0004770/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Mắt; chứng nhận kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo; chứng nhận CĐHA; chứng chỉ làm và đọc kết quả điện tâm đồ; chứng chỉ khúc xạ mài lắp kính; chứng nhận phẫu thuật mộng ghép kết mạc rìa tự thân; Làm công tác khám, chữa bệnh
46	Nguyễn Văn Tùng	0002388/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Tai Mũi Họng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Chứng chỉ định hướng CK TMH; Phó khoa RHM - Mắt - TMH; Làm công tác khám, chữa bệnh
47	Đặng Thị Phương Thúy	002772/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS RHM; Làm công tác khám, chữa bệnh
48	Đào Thị Bích Ngọc	0007123/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; Chứng chỉ định hướng CK Mắt; chứng chỉ phẫu thuật mộng ghép kết mạc rìa tự thân; Làm công tác khám, chữa bệnh

49	Đinh Thị Kim Cúc	001957/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; chứng chỉ định hướng RHM; chứng nhận cập nhật chẩn đoán và điều trị các bệnh tim mạch; chứng nhận làm và đọc kết quả điện tâm đồ; chứng nhận kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo; Làm công tác khám, chữa bệnh
50	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	0006885/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng (trong phạm vi đào tạo bác sỹ định hướng chuyên khoa Tai Mũi Họng)	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa TMH; Chứng chỉ kỹ thuật nội soi phế quản ống mềm; chứng chỉ nội soi TMH; Làm công tác khám, chữa bệnh
51	Phạm Kim Tuyến	0007348/QNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS RHM; Làm công tác khám, chữa bệnh
52	Nguyễn Cát Hải	002771/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng và Nội soi Tai Mũi Họng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Chứng chỉ định hướng CK TMH; chứng nhận nội soi TMH; chứng nhận khám chẩn đoán và điều trị các bệnh TMH; Làm công tác khám, chữa bệnh
53	Đỗ Hồng Nhung	0006645/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt (trong phạm vi đào tạo bác sỹ định hướng chuyên ngành Mắt)	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa mắt; chứng chỉ phẫu thuật mộng ghép kết mạc rìa tự thân; chứng chỉ siêu âm A,B trong nhãn khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
54	Nguyễn Thị Hương Liễu	0005928/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Chứng nhận chuyên ngành điều dưỡng định hướng TMH; Làm công tác điều dưỡng
55	Trần Thị Hiền	005128/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng (nha khoa) theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	ĐH Điều dưỡng chuyên ngành nha khoa; Làm công tác điều dưỡng

56	Vũ Thị Mai Huệ	0002391/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận điều dưỡng nhân khoa; chứng nhận mài lắp kính; chứng chỉ khúc xạ; Làm công tác điều dưỡng
57	Nguyễn Thị Phương Thanh	0002394/QNI-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Răng theo chỉ định của Bác sỹ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD nha khoa; chứng nhận lấy mẫu phục hình răng cố định và tháo lắp; mài làm cầu, chụp sứ các loại trong những trường hợp mất răng đơn giản; phục hình hàm Biocid; Làm công tác điều dưỡng trưởng khoa
58	Nguyễn Thị Phương Thúy	0002392/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận điều dưỡng CK mắt; chứng chỉ khúc xạ; chứng chỉ thiết bị đo kiểm, chẩn đoán tật khúc xạ mắt; Làm công tác điều dưỡng
59	Lê Thị Thu Huyền	002903/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
60	Nguyễn Thị Nụ	005143/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ trợ thủ nha khoa; Làm công tác điều dưỡng
61	Nguyễn Thị Huyền	005267/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ điều dưỡng CK TMH; Làm công tác điều dưỡng
62	Phạm Thị Lan Anh	0002393/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; chứng nhận công tác điều dưỡng CK TMH; chứng nhận điều dưỡng hồi sức cấp cứu; Làm công tác điều dưỡng

63	Lê Thị Vân	0002390/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đông y có chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng; chứng nhận điều dưỡng nhân khoa; chứng chỉ khúc xạ; Làm công tác điều dưỡng
64	Đặng Thị Lan Phương	005209/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
65	Lê Thị Huyền Trang	006040/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
66	Đặng Thị Hồng	006281/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
67	Nguyễn Đức Duy	025872/HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ thiết bị đo liềm, chẩn đoán tật khúc xạ mắt; Làm công tác điều dưỡng
VII Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản					
68	Phạm Sỹ Tâm	0005878/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Phụ trách khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản; chứng chỉ định hướng CK sản phụ khoa; chứng chỉ siêu âm tổng quát; chứng nhận kỹ thuật bơm tinh trùng vào buồng tử cung; chứng chỉ lớp điện tâm đồ trong thực hành lâm sàng; chứng chỉ phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa; chứng nhận bác sĩ chính hạng II; Làm công tác khám, chữa bệnh

69	Cao Trung Hiếu	0008284/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; Làm công tác khám chữa bệnh
70	Nguyễn Ngọc Anh	0007804/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên ngành Sản phụ khoa; chứng chỉ phẫu thuật nội soi Phụ sản; Làm công tác khám, chữa bệnh
71	Phạm Thị Hường	0002341/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành sản phụ khoa; Hộ sinh trưởng khoa
72	Vũ Thị Huyền	0002345/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	CD hộ sinh; chứng nhận điều dưỡng Sản phụ khoa; Làm công tác hộ sinh
73	Ngô Thị Bích	0005994/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Hộ sinh hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Hộ sinh CD; Làm công tác hộ sinh
74	Lê Thị Thu Hà	005328/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của hộ sinh theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Hộ sinh CD; Làm công tác hộ sinh
75	Đào Thị Hiền	005216/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Hộ sinh hạng IV theo chức danh theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Hộ sinh TH; Làm công tác hộ sinh

76	Nguyễn Thị Xuân	000960/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của nữ hộ sinh trung cấp theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT của Bộ Y tế qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch hộ sinh	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Hộ sinh TH; Phụ trách hộ sinh hành chính - Làm công tác hộ sinh
77	Lê Thị Hương Lan	0002342/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	NHS TH; Làm công tác hộ sinh
78	Nguyễn Thị Loan	0002343/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	NHS TH; Làm công tác hộ sinh
79	Nguyễn Thị Việt Hưng	0002385/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Hộ sinh TH; Làm công tác hộ sinh
80	Trần Thị Thùy Trang	006340/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng (sản phụ khoa) hàng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Cử nhân ĐH điều dưỡng chuyên ngành sản phụ khoa; Làm công tác hộ sinh
81	Nguyễn Thanh Thủy	0003770/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Phụ khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng nhận siêu âm ổ bụng chẩn đoán; chứng nhận khám, chẩn đoán vào điều trị các bệnh phụ khoa; chứng nhận điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc
82	Nguyễn Thị Như Quỳnh	005543/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Hộ sinh TH
83	Nguyễn Thị Kim Ngân	0003769/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Hộ sinh Trung cấp theo quy định tại Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Hộ sinh TH; chứng nhận kỹ thuật đặt dụng cụ tử cung

VIII Khoa Chẩn đoán hình ảnh					
84	Đỗ Thị Dung Phụng	000652/QNI-CCHN	Khám bệnh chuyên khoa CĐHA (x-quang, siêu âm, nội soi)	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Trưởng khoa CĐHA; chứng nhận nội soi thực quản - dạ dày - tá tràng; chứng nhận siêu âm bụng; chứng nhận nội soi trực tràng ống cứng; chứng nhận siêu âm tim cơ bản; thực hiện quy nội soi tiêu hóa, siêu âm
85	Ninh Thị Ngân	0004072/QNI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa CĐHA; chứng nhận làm và đọc kết quả điện tâm đồ; Chứng nhận làm và đọc điện não đồ cơ bản; chứng chỉ siêu âm doppler tim; chứng chỉ siêu âm doppler mạch máu; chứng chỉ chẩn đoán hình ảnh bằng cắt lớp vi tính; thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả XQ, CT, điện tim, điện não
86	Nguyễn Thị Hằng	005540/QNI-CCHN	Siêu âm ổ bụng tổng quát và siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng nhận siêu âm sản phụ khoa cơ bản; chứng nhận siêu âm ổ bụng tổng quát; chứng nhận siêu âm tim cơ bản; chứng chỉ làm và đọc kết quả điện não đồ; chứng nhận siêu âm mạch máu cơ bản; chứng nhận đọc kết quả Xquang; thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả XQ, điện não
87	Ngô Thị Ngọc Anh	006481/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng cao đẳng; phụ giúp bác sỹ đánh kết quả siêu âm, làm kỹ thuật điện tim, điện não
88	Trần Hương Giang	0007631/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng cao đẳng; phụ giúp bác sỹ đánh kết quả siêu âm, làm kỹ thuật điện tim, điện não

89	Nguyễn Thị Hồng Nhung	000919/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Chứng chỉ thực hành đo chức năng hô hấp, chứng nhận công tác ĐD phụ giúp bác sĩ nội soi dạ dày; thực hiện phụ giúp bác sỹ nội soi tiêu hóa, đánh kết quả siêu âm, làm kỹ thuật điện tim, điện não, đo chức năng hô hấp
90	Bùi Hải Yến	002906/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ và đo chức năng hô hấp theo chỉ định	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Chứng nhận đào tạo đo chức năng hô hấp, chứng nhận ĐTLT công tác ĐD phụ giúp bác sĩ nội soi dạ dày; thực hiện phụ giúp bác sỹ nội soi tiêu hóa, đánh kết quả siêu âm, làm kỹ thuật điện tim, điện não, đo chức năng hô hấp
91	Đặng Duy Anh	000215/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chụp x- quang	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	KTV CD CDHA; Chứng nhận kỹ thuật chụp cộng hưởng từ cơ bản, chứng chỉ kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cơ bản
92	Nguyễn Thị Ngọc	000994/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyên đôi điều dưỡng; chứng chỉ phụ giúp bác sĩ nội soi tiêu hóa trên can thiệp chẩn đoán, chứng chỉ trợ giúp nội soi đại tràng; thực hiện phụ giúp bác sỹ nội soi tiêu hóa, đánh kết quả siêu âm, làm kỹ thuật điện tim, điện não
93	Trần Văn Cường	0004310/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về X- Quang theo chỉ định của Bác sỹ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa; chứng nhận kỹ thuật chụp CT-scanner, chứng nhận chụp phim Xquang; thực hiện chụp XQ,CT,điện tim, điện não
94	Nguyễn Thị Thái Hằng	005317/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyên đôi điều dưỡng; chứng chỉ phụ giúp bác sĩ nội soi tiêu hóa trên can thiệp chẩn đoán; thực hiện phụ giúp bác sỹ nội soi tiêu hóa, đánh kết quả siêu âm, làm kỹ thuật điện tim, điện não

95	Trần Văn Báu	0002402/QNI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (X-Quang)	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Thạc sỹ CDHA - chứng nhận an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong sử dụng thiết bị Xquang chẩn đoán y tế, chứng nhận CK định hướng chẩn đoán hình ảnh về chụp cắt lớp vi tính; Chứng nhận làm và đọc kết quả điện tâm đồ; chứng nhận chẩn đoán hình ảnh thần kinh; thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả XQ,CT, cộng hưởng từ, điện tim
96	Bùi Thanh Loan	0004068/QNI-CCHN	Bác sỹ chuyên khoa CDHA	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; chứng chỉ định hướng chuyên khoa CDHA; chứng chỉ cắt lớp vi tính tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp, chứng nhận làm và đọc kết quả điện não đồ, chứng nhận chuyên khoa sơ bộ chuyên ngành điện tâm đồ, chứng nhận siêu âm thực hành; thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả xq, CT, cộng hưởng từ, điện tim, điện não
97	Hoàng Quốc Việt	0006910/QNI-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (trong phạm vi đào tạo Bác sỹ định hướng chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh)	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa CDHA, chứng chỉ cộng hưởng từ tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp; thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả XQ, cộng hưởng từ
98	Lưu Xuân Hân	0002405/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn X-Quang theo chỉ định của Bác sỹ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	CD kỹ thuật hình ảnh y học; Chứng nhận kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tổng quát, chứng nhận kỹ thuật ct-scanner; chứng nhận kỹ thuật ghi lưu huyết não đồ; KTV trưởng khoa CDHA; thực hiện kỹ thuật chụp XQ, chụp CT, chụp cộng hưởng từ

99	Nguyễn Duy Khánh	0002404/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn X-Quang theo chỉ định của Bác sỹ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	CD kỹ thuật hình ảnh y học; Chứng nhận kỹ thuật chụp CT-scanner, chứng nhận kỹ thuật chụp cộng hưởng từ; thực hiện chụp XQ,CT, cộng hưởng từ
100	Nguyễn Văn Minh	005288/QNI-CCHN	KTV X- Quang	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	CD kỹ thuật hình ảnh y học; Chứng nhận kỹ thuật chụp CT-scanner, chứng nhận kỹ thuật chụp cộng hưởng từ, kỹ thuật đo loãng xương bằng tia Xquang; thực hiện chụp XQ,CT,cộng hưởng từ
101	Hà Mạnh Thắng	0002372/QNI-CCHN	KTV X- Quang	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ, KTV Xquang; Chứng nhận kỹ thuật chụp CT-scanner, chứng nhận kỹ thuật chụp cộng hưởng từ, Xquang kỹ thuật số cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ; chứng nhận an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong Xquang chẩn đoán y tế; thực hiện kỹ thuật chụp XQ,CT,cộng hưởng từ
IX	Khoa Nội				
102	Tiên Thị Hoa	0004551/QNI-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Phó khoa Nội; chứng nhận siêu âm thực hành; chứng nhận làm và đọc kết quả điện tâm đồ; chứng nhận định hướng CK nội tiết đái tháo đường; chứng nhận kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo; chứng nhận quy định về an toàn tiêm chủng; chứng nhận phòng chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản các tỉnh miền bắc; Làm công tác khám, chữa bệnh

103	Hoàng Anh Tùng	0006699/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; chứng chỉ nội soi tiêu hóa trên can thiệp chẩn đoán; chứng chỉ nội soi tiêu hóa; chứng nhận siêu âm thực hành; chứng chỉ kỹ thuật tiêm khớp cơ bản; Làm công tác khám chữa bệnh
104	Phạm Thu Thảo	0006987/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng nhận siêu âm thực hành; chứng chỉ cập nhật một số chuyên đề nhi khoa; chứng nhận quản lý hencopd theo định hướng phân tuyến chức năng; chứng nhận cùng bệnh nhân đái tháo đường chinh phục vạn dặm; chứng nhận bác sĩ chính hạng II; Làm công tác khám, chữa bệnh đa khoa
105	Vũ Thị Dung	0008026/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ nội soi đường tiêu hóa trên cơ bản; Làm công tác khám, chữa bệnh đa khoa
106	Ngô Thị Giang	0007881/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bác sĩ đa khoa; chứng chỉ định hướng CK dinh dưỡng lâm sàng tiết chế; làm công tác dinh dưỡng
107	Nguyễn Thị Bích Huệ	0002339/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng trưởng khoa
108	Đoàn Thị Thường	000924/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng.	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng

109	Nguyễn Hà Thu	0005930/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
110	Hồ Thị Quỳnh Trang	0004299/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; chứng nhận điều dưỡng cấp cứu; chứng nhận tư vấn xét nghiệm HIV; Làm công tác điều dưỡng
111	Lê Thị Hà	005211/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
112	Nguyễn Thị Lan Anh	006137/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
113	Nguyễn Thị Phương Thảo	006282/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ điều dưỡng lão khoa cơ bản; Làm công tác điều dưỡng
114	Đặng Thị Dịu	006395/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ chăm sóc người bệnh cấp cứu
115	Nguyễn Thị Phượng Linh	0007679/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD
116	Nguyễn Thị Loan	008451/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng sang điều dưỡng nha khoa; chứng chỉ điều dưỡng lão khoa cơ bản; Làm công tác điều dưỡng

117	Nguyễn Thị Khánh Hòa	006310/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
118	Diệp Thị Huyền	05384/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
119	Trần Thùy Trang	005301/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
120	Phạm Thị Cẩm Vân	006261/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ điều dưỡng lão khoa cơ bản; Làm công tác điều dưỡng
121	Phạm Thị Hồng Nhung	006268/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
122	Trần Thị Phương	006286/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ điều dưỡng lão khoa cơ bản; Làm công tác điều dưỡng
123	Phùng Thế Công	006494/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
124	Nguyễn Thúy An	006455/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

X	Khoa Nhi				
125	Nguyễn Thị Hằng	0006746/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng nhận siêu âm thực hành; chứng chỉ hồi sức sơ sinh; Làm công tác khám, chữa bệnh
126	Dương Thị Mai Hương	0008245/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
127	Vũ Thị Kim Liên	0006642/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi (trong phạm vi đào tạo bác sỹ định hướng chuyên ngành Nhi khoa)	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa - Phụ trách khoa Nhi; chứng chỉ định hướng CK nhi; chứng nhận chăm sóc và hồi sức sơ sinh; Làm công tác khám, chữa bệnh
128	Ngô Thị Vy	0007483/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng nhận bác sỹ nhi khoa cơ bản; Làm công tác khám, chữa bệnh
129	Nguyễn Thị Quyên	0005886/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng hạng III theo Quy định số tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Cử nhân Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa; chứng chỉ tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ; chứng nhận cấp cứu hồi sức nhi khoa; Làm công tác điều dưỡng
130	Trần Thị Hậu	000920/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiên vụ các ngạch điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; chứng chỉ hồi sức cấp cứu nhi khoa; chứng chỉ tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ; Làm công tác điều dưỡng
131	Đặng Hương Lan	005205/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; chứng chỉ hồi sức cấp cứu nhi khoa; chứng chỉ tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ; Làm công tác điều dưỡng
132	Lê Thị Dung	005141/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; chứng chỉ tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ; Làm công tác điều dưỡng

133	Đặng Hải Hà	0002333/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Phụ trách DD hành chính; chứng chỉ tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ; Làm công tác điều dưỡng
134	Dương Thị Thủy Hoa	0002352/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; chứng nhận nuôi con bằng sữa mẹ; Làm công tác điều dưỡng
135	Nguyễn Thị Hoa	000928/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng.	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ; Làm công tác điều dưỡng
136	Nguyễn Thị Ngọc Lan	006094/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
137	Vũ Cẩm Vân	006454/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
138	Nguyễn Thị Thanh Hải	005448/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ cấp cứu nhi và nhi sơ sinh; Làm công tác điều dưỡng
139	Nguyễn Thùy Linh	006269/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng DH; chứng chỉ điều dưỡng cấp cứu nhi khoa cơ bản; Làm công tác điều dưỡng
140	Trần Thị Phương Chi	006250/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng DH; chứng chỉ điều dưỡng cấp cứu nhi khoa cơ bản; Làm công tác điều dưỡng

141	Mạc Thị Thu Hiền	006192/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
XI Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn					
142	Đỗ Thị Mai Hương	0003748/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng trưởng khoa
143	Phạm Thị Hồng Nhung	0002406/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng theo Trung cấp Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa
XII Khoa Xét nghiệm					
144	Nguyễn Thị Nga	0002407/QNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	CKI XN; Trưởng khoa Xét nghiệm; chứng nhận xét nghiệm tế bào; chứng nhận kỹ thuật realtime rt-pcg trong xét nghiệm chẩn đoán sars-cov2
145	Đỗ Thị Thắm	005127/QNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	ĐH kỹ thuật XN y học; chứng nhận xét nghiệm HIV bằng kỹ thuật huyết thanh học; chứng nhận kỹ thuật xét nghiệm vi sinh; chứng nhận an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II; chứng nhận tư vấn xét nghiệm HIV; chứng nhận kỹ thuật realtime rt-pcg trong xét nghiệm
146	Trần Thị Thao	000892/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	KTV Cao đẳng XN y học; chứng nhận xét nghiệm HIV bằng kỹ thuật huyết thanh học; chứng nhận một số chuyên đề huyết học truyền máu; chứng nhận an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II; chứng nhận kỹ thuật realtime rt-pcg trong xét nghiệm chẩn đoán sars-cov2; Làm

147	Nguyễn Thị Mai	0002408/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Cao đẳng XN; chứng nhận kỹ thuật realtime rt-pcg trong xét nghiệm chẩn đoán sars-cov2; chứng chỉ quản lý chất lượng xét nghiệm: <u>Làm công tác xét nghiệm</u>
148	Trần Thị Hoa	0002409/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	KTV XN TH; chứng nhận kỹ thuật realtime rt-pcg trong xét nghiệm chẩn đoán sars-cov2; <u>Làm công tác xét nghiệm</u>
149	Trần Thị Bích Thủy	005035/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Kỹ sư CNSH; KTV trưởng khoa xét nghiệm; chứng nhận xét nghiệm huyết học cơ bản
150	Nguyễn Thị Lan Phương	0002412/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; chứng chỉ XN; chứng chỉ kỹ thuật xét nghiệm miễn dịch hóa sinh; chứng nhận kỹ thuật xét nghiệm giải phẫu bệnh cơ bản; chứng nhận kỹ thuật realtime rt-pcg trong xét nghiệm chẩn đoán sars-cov2; <u>Làm công tác xét nghiệm</u>
151	Bùi Thị Hà	006497/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Cao đẳng XN y học; chứng nhận an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II; chứng nhận tư vấn xét nghiệm HIV; chứng nhận kỹ thuật realtime rt-pcg trong xét nghiệm chẩn đoán sars-cov2; <u>Làm công tác xét nghiệm</u>
152	Nguyễn Thị Trà My	006202/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	ĐH công nghệ sinh học; chứng chỉ định hướng chuyên khoa huyết học truyền máu; chứng nhận an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II; chứng nhận tư vấn xét nghiệm HIV; chứng nhận kỹ thuật realtime rt-pcg trong xét nghiệm chẩn đoán sars-cov2; <u>Làm công</u>

153	Tô Thu Hằng	006136/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Cao đẳng XN y học; chứng nhận tư vấn xét nghiệm HIV; Làm công tác xét nghiệm
XIII Khoa Ngoại					
154	Nguyễn Thế Phương	0004300/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Mắt	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Trưởng khoa Ngoại; chứng chỉ định hướng CK mắt; chứng chỉ phẫu thuật nội soi cơ bản; tham gia công tác khám chữa bệnh
155	Mạc Duy Hải	0004304/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; chứng chỉ phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo; Làm công tác khám chữa bệnh
156	Nguyễn Minh Tâm	0004071/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Ngoại; chứng chỉ phẫu thuật nội soi cơ bản; chứng chỉ phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo; Làm công tác khám chữa bệnh
157	Nguyễn Văn Hùng	0006764/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại (trong phạm vi đào tạo Bác sĩ định hướng chuyên ngành Ngoại khoa)	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng CK ngoại; chứng chỉ ứng dụng laser trong chuyên ngành da liệu; Làm công tác khám chữa bệnh
158	Nguyễn Thành Duy	0007081/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Ngoại; chứng chỉ phẫu thuật nội soi cơ bản; chứng chỉ nội soi tiêu hóa cơ bản; Làm công tác khám chữa bệnh
159	Giang Sơn Hải	0006765/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại (trong phạm vi đào tạo Bác sĩ định hướng chuyên ngành Ngoại khoa)	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Ngoại; chứng nhận khám, chẩn đoán và điều trị các bệnh ngoại thận tiết niệu; chứng chỉ kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo; chứng chỉ làm và đọc kết quả điện tâm đồ; Làm công tác khám chữa bệnh

160	Nguyễn Thị Phương	0002363/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH - gây mê hồi sức; Phụ trách ĐD hành chính; chứng nhận nâng cao năng lực cấp cứu, phương pháp, kỹ năng cấp cứu và vận chuyển cấp cứu; Làm công tác điều dưỡng trường khoa
161	Nguyễn Thị Bé Mỹ	006020/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
162	Phạm Đức Duy	0002337/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
163	Dương Thị Sáu	0002336/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; chứng chỉ điều dưỡng ngoại khoa; Làm công tác điều dưỡng
164	Nguyễn Văn Tĩnh	0002338/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; chứng nhận kỹ thuật viên xương bột; Làm công tác điều dưỡng
165	Vũ Hồng Sơn	0004808/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng đa khoa; Làm công tác điều dưỡng
166	Thân Văn Cảnh	000931/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nhân viên các ngạch điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng; chứng chỉ kỹ thuật viên xương bột; Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng.

167	Vũ Ngọc Anh	0004822/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
168	Nguyễn Thị Tâm	006296/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
169	Nguyễn Thị Trang	034765/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
170	Trần Thị Thanh Thảo	006298/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
171	Nguyễn Thị Thu Thủy	06006/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
172	Nguyễn Thị Hoa	3261/HNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng DH; Làm công tác điều dưỡng
173	Bùi Thị Phương	006228/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
174	Nguyễn Thị Hoa	006072/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

175	Phạm Thị Hải Yến	006427/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
176	Đỗ Thị Nhung	006469/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
XIV Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức					
177	Nguyễn Đình Đặng	0004070/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và chuyên khoa Gây mê hồi sức	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Gây mê hồi sức; Phó khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; chứng nhận kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo; chứng nhận gây mê phẫu thuật nội soi; chứng nhận làm và đọc kết quả điện tâm đồ; Làm công tác khám, chữa bệnh
178	Đỗ Thị Lệ	0006884/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê Hồi sức (trong phạm vi đào tạo Bác sỹ định hướng chuyên khoa Gây mê Hồi sức)	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng CK gây mê hồi sức; chứng chỉ nâng cao gây mê vùng và chống đau; chứng chỉ điện tâm đồ; Làm công tác khám, chữa bệnh
179	Nguyễn Thị Chinh	005326/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	ĐH điều dưỡng chuyên ngành GMHS; Làm công tác điều dưỡng GMHS
180	Lương Thị Tuyền	0002364/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ - GMHS; chứng nhận quản lý chất lượng và an toàn người bệnh; chứng chỉ thực hành kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện; Làm công tác điều dưỡng trưởng khoa, tham gia KT gây mê

181	Vũ Xuân Tùng	002905/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ; phụ mê, chuẩn bị, phụ dụng cụ cho bác sĩ trong phẫu thuật	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận đào tạo điều dưỡng GMHS; Làm công tác điều dưỡng
182	Nguyễn Trường Luân	002904/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ; phụ dụng cụ cho bác sĩ trong phẫu thuật	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận đào tạo điều dưỡng HSCC, lọc máu TNT, tít dụng cụ phẫu thuật Nội soi; chứng nhận chăm sóc bảo dưỡng dụng cụ phẫu thuật và phẫu thuật nội soi; Làm công tác điều dưỡng
183	Trần Thị Thu Hồng	0005885/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Cử nhân Điều dưỡng; chứng nhận điều dưỡng hồi sức cấp cứu; chứng nhận KTV dụng cụ tại khoa phẫu thuật; Làm công tác điều dưỡng
184	Nguyễn Kim Nam	0005747/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; chứng nhận chăm sóc bệnh nhân hôn mê thở máy; chứng chỉ điều dưỡng gây mê hồi sức; Làm công tác điều dưỡng
185	Đinh Thị Ninh Chi	000880/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	CD Điều dưỡng; chứng chỉ KTV dụng cụ phẫu thuật nội soi; Làm công tác điều dưỡng
186	Vũ Thế Vinh	006107/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận công tác điều dưỡng sau phẫu thuật nội soi phụ sản; chứng chỉ KTV dụng cụ mổ nội soi; Làm công tác điều dưỡng
XV	Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc				
187	Nguyễn Mạnh Hùng	005592/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ của bác sĩ Gây mê hồi sức theo quy định tại TT13/2012 ngày 20/8/2012 của Bộ Y tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng CK gây mê hồi sức; Làm công tác khám, chữa bệnh

188	Nguyễn Đức Bằng	0006697/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa HSCC; chứng nhận chuyên ngành HSCC; chứng chỉ định hướng CK nội thận lọc máu; chứng chỉ kỹ thuật lọc máu liên tục; chứng chỉ nội soi phế quản ống mềm; Làm công tác khám, chữa bệnh
189	Nguyễn Văn Nghiệp	0006644/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Phụ trách khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực và chống độc; chứng nhận kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo; chứng nhận chuyên ngành HSCC; chứng chỉ điện tâm đồ; Làm công tác khám, chữa bệnh
190	Phạm Thị Thúy Hạnh	0007194/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
191	Nguyễn Quang Hùng	006303/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
192	Nguyễn Văn Đoàn	005838/TNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản; Làm công tác khám, chữa bệnh
193	Nguyễn Tuấn Anh	0002366/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận công tác điều dưỡng lọc máu thận nhân tạo; chứng chỉ HSCC cơ bản; Làm công tác điều dưỡng
194	Vũ Thị Bích Hằng	000884/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

195	Nguyễn Thị Hiến	000879/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận công tác điều dưỡng lọc máu thận nhân tạo; chứng nhận điều dưỡng HSCC; Làm công tác điều dưỡng
196	Nguyễn Thị Thảo	0008819/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận công tác điều dưỡng lọc máu thận nhân tạo; chứng nhận điều dưỡng HSCC; chứng chỉ xử lý nước trong thận nhân tạo; Làm công tác điều dưỡng
197	Ngô Thị Ngọc Lan	000908/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo; chứng chỉ phương pháp, kỹ năng cấp cứu và vận chuyển cấp cứu; Làm công tác điều dưỡng
198	Trần Thị Lan Anh	005210/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ chăm sóc người bệnh cấp cứu; Làm công tác điều dưỡng
199	Nguyễn Văn Hợi	0007699/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng ĐH; chứng chỉ chăm sóc người bệnh lọc máu liên tục và thay huyết tương; Làm công tác điều dưỡng
200	Lê Minh Tùng	005292/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; chứng chỉ chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực; chứng chỉ HSCC cơ bản; Làm công tác điều dưỡng
201	Đoàn Thanh Tùng	005132/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; chứng nhận công tác điều dưỡng lọc máu thận nhân tạo; Làm công tác điều dưỡng
202	Trần Thanh Hương	000918/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

203	Trần Thị Dung	06013/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng nhận công tác điều dưỡng lọc máu thận nhân tạo; Làm công tác điều dưỡng
204	Nguyễn Thị Diệu Linh	006411/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; chứng chỉ chăm sóc người bệnh đột quỵ não; Làm công tác điều dưỡng
205	Đỗ Thanh Lam	006253/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; cchuwngs chỉ chăm sóc người bệnh đột quỵ não; Làm công tác điều dưỡng
206	Phạm Thị Cúc	006314/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo; Làm công tác điều dưỡng
207	Trần Thị Thu	006271/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
208	Nguyễn Thị Nguyên	006386/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; chứng chỉ kỹ thuật lọc máu thận nhân tạo; Làm công tác điều dưỡng
209	Tạ Thị Mai Hương	0006848/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
210	Nguyễn Trung Dũng	006121/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

211	Lâm Văn Tới	006336/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
212	Nguyễn Văn Huy	006212/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
213	Hoàng Thị Minh Ánh	006418/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
214	Nguyễn Thị Thu Hương	006300/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
215	Ngô Hương Ly	006351/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
216	Vũ Thị Thu	002910/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Điều dưỡng trưởng khoa CC-HSTC-CD; Làm công tác điều dưỡng
217	Phạm Thế Ninh	000995/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng; chứng chỉ điều dưỡng ngoại khoa; Làm công tác điều dưỡng
XVI	Khoa Khám bệnh				
218	Trần Đăng Khoa	004252/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ nhân khoa cơ bản; Làm công tác khám, chữa bệnh

219	Phạm Đức Hậu	000295/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Trưởng khoa khám bệnh; chứng nhận châm cứu; chứng nhận nâng cao kỹ năng cận lâm sàng chuyên khoa điện tim; chứng chỉ định hướng CK phục hồi chức năng; tham gia công tác
220	Nguyễn Thị Yến	0006725/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
221	Hoàng Thị Biển	0002355/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng trưởng khoa
222	Đỗ Vương Hương Hương	005407/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại tuyến huyện, tuyến xã	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; chứng chỉ hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao; chứng chỉ đa liễu cơ bản; Làm công tác khám, chữa bệnh
223	Nguyễn Thị Thanh Thủy	0002331/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Phụ trách Đ D hành chính; chứng nhận bồi dưỡng nâng cao năng lực cấp cứu, phương pháp, kỹ năng cấp cứu và vận chuyển cấp cứu; Làm công tác điều dưỡng
224	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	000954/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
225	Nguyễn Thị Thảo	002909/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
226	Lê Huyền Trang	0004177/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng

227	Nguyễn Thị Thúy Lanh	0002378/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
228	Nguyễn Thị Thảo	002908/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
229	Đỗ Thị Văn	0002384/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
230	Lê Thị Thảo	0002379/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa; Làm công tác điều dưỡng
231	Dương Doãn Hải	006243/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
XVII Khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất					
232	Nguyễn Thị Thu Trang	0007805/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS điều trị Methadone - Phụ trách CT lao, da, phong; chứng chỉ nội soi chẩn đoán tổn thương cổ tử cung, điều trị áp lạnh và loop điện; chứng chỉ siêu âm chẩn
233	Ngô Thị Duyên	0004889/QNI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu; khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa; Phụ trách CT lao, tham gia tư vấn bệnh nhân Methadone
234	Nguyễn Thị Thanh Hà	0006832/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa chuyển đổi điều dưỡng; Phụ trách CT tiêm chủng mở rộng, tham gia tư vấn bệnh nhân Methadone
XVIII Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS-Y tế công cộng - An toàn thực phẩm - Dinh dưỡng					

235	Hà Thị Hiền	0006763/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; Phụ trách mảng kiểm soát dịch, ATVSTP
236	Trần Thị Chính	0003780/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS CKI; Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng - An toàn thực phẩm - Dinh dưỡng; chứng nhận định hướng về điều trị nghiện các chất thay thế dạng thuốc phiện bằng thuốc methadone; chứng nhận chuyên khoa mắt; chứng chỉ siêu âm thực hành
237	Nguyễn Thu Thủy	0008216/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bác sĩ đa khoa; Phụ trách chương trình ATVSTP
238	Bùi Thị Hoa	0005931/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng; Phụ trách CT ATVSTP, tham gia tư vấn bệnh nhân Methadone
239	Nguyễn Ngọc Duy	0004887/QNI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu; khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa; Phụ trách CT phòng chống dịch, sốt rét, SXH, tham gia tư vấn bệnh nhân Methadone
240	Nguyễn Thị Nguyệt	0003807/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Điều dưỡng trung học; Làm công tác điều dưỡng
241	Nguyễn Thanh Thương	0006809/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
242	Trần Văn Sơn	Chưa có CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh

5. DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI LÀM VIỆC KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí làm việc
1	Nguyễn Anh Trường	Thạc sĩ QLKT; Kế toán Đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Trưởng phòng - Phòng TCHC
2	Nguyễn Thị Huyền Nhung	Đại học chuyên ngành Kinh tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
3	Vũ Phong Duy	Đại học chuyên ngành Tự động hóa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
4	Phạm Quốc Đạt	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
5	Nguyễn Vân Anh	Quản trị khách sạn	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
6	Bùi Thị Thanh	Sơ cấp nghề Kỹ thuật viên đánh máy; Cao đẳng bồi dưỡng nghiệp vụ văn bản văn thư, lưu trữ, thông tin thư viện quản trị văn phòng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
7	Doãn Thị Xoan	Y sỹ đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
8	Mai Ngọc Trường	Lái xe	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC

9	Nguyễn Văn Hưng	Giấy phép lái xe C	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
10	Nguyễn Văn Sinh	Giấy phép lái xe B2	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
11	Hoàng Bích Sơn	Cao đẳng chuyên ngành Điện công nghiệp	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
12	Vương Thị Thúy Hòa	Kế toán viên trung cấp	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCHC
13	Vũ Thị Bình	Kế toán đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Phụ trách phòng - Phòng TCKT
14	Nguyễn Thị Nhung	Kế toán đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
15	Trần Duy Tôn	Kế toán trung học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
16	Dương Văn Quỳnh	Kế toán đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
17	Vũ Thị Hợi	Kế toán trung học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
18	Bùi Thị Thanh Thúy	Kế toán trung học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT

19	Vương Thị Thoa	Kế toán trung học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
20	Nguyễn Thị Hương	Hộ lý	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
21	Nguyễn Thị Thu Hường	Kế toán đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
22	Bùi Thị Thủy Ngân	Kế toán đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
23	Nguyễn Thị Hà Linh	Kế toán đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
24	Cao Hương Giang	Kế toán đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
25	Trần Thị Bích	Kế toán đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng TCKT
26	Nguyễn Văn Thành	Thạc sỹ CNTT;Đại học Tin học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Trưởng phòng-Phòng KHN
27	Nguyễn Thị Hạnh	Kỹ sư Kinh tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Phó phòng-Phòng KHN
28	Nguyễn Thị Kim Ngân	BS YHDP	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên-Phòng KHN

29	Nguyễn Văn Vị	Thạc sỹ CNTT; Kỹ sư Công nghệ thông tin	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên-Phòng KHN
30	Trần Thái Bình	Cử nhân Hệ thống thông tin QL	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên-Phòng KHN
31	Nguyễn Thị Thùy Dinh	Đại học chuyên ngành Kinh tế vận tải biển	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên-Phòng KHN
32	Nguyễn Thị Quyên	Cao đẳng điều dưỡng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên-Phòng KHN
33	Nguyễn Thị Hà	Dược sỹ đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Phụ trách công tác dược bệnh viện - Khoa Dược
34	Nguyễn Thanh Nhân	Dược sỹ cao đẳng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
35	Đinh Thị Nga	Dược sỹ cao đẳng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
36	Thân Thị Trang	Dược sỹ cao đẳng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
37	Mạc Thị Phương	Dược sỹ Cao đẳng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
38	Nguyễn Thị Tâm	Dược sỹ cao đẳng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược

39	Nguyễn Thị Trang	Dược sĩ cao đẳng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
40	Đặng Minh Nguyệt	Dược sĩ cao đẳng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
41	Nguyễn Văn Nam	Dược sĩ Trung học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên- Khoa Dược
42	Tăng Thị Quỳnh An	Dược sĩ cao đẳng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
43	Nguyễn Minh Đức	Dược sĩ Đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
44	Phạm Trung Dũng	Đại học cơ điện	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
45	Nguyễn Văn Hưng	Đại học - Kỹ sư điện tự động	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
46	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Cao đẳng Dược	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
47	Đào Thị Tuyết Mai	Dược sĩ cao đẳng Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược
48	Nguyễn Thị Tuyết Lan	Chứng nhận đào tạo hộ lý	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa Dược

49	Vũ Thị Thúy Anh	Điều dưỡng đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Trưởng khoa - Khoa KSNK
50	Nguyễn Thị Thương	Dược sĩ đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Phó khoa - Khoa KSNK
51	Diệp Thị Tươi	Trung học chuyên ngành Cơ điện mô	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
52	Nguyễn Thị Thanh	Y sỹ TH	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
53	Trần Thị Tuyên	Điều dưỡng Cao đẳng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
54	Nguyễn Thị Dịu	Dược sĩ Trung học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
55	Nguyễn Thị Hường	Chứng nhận đào tạo hộ lý	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
56	Nguyễn Thị Bắc	Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
57	Vũ Thị Hằng	Chứng nhận đào tạo Hộ lý; Sơ cấp y tá hộ sinh	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
58	Vương Thị Thơ	Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK

59	Nguyễn Thị Minh	Chứng nhận đào tạo hộ lý	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
60	Nguyễn Thị Uyên	Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
61	Trần Minh Hải	Trung cấp nghề điện công nghiệp và dân dụng	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
62	Nguyễn Thị Lành	Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Khoa KSNK
63	Nguyễn Thị Hương Giang	TH điện tử, điện lạnh	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất
64	Trần Văn Khuyên		Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bảo vệ khu điều trị Metha done
65	Đào Văn Tới		Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bảo vệ khu điều trị Metha done
66	Nguyễn Văn Luyện		Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bảo vệ khu điều trị Metha done
67	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Y sỹ đa khoa	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa; Phụ trách CT vệ sinh lao động, VSMT, Y tế trường học.
68	Đoàn Văn Tùng	BS YHDP	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Bác sỹ YHDP

69	Nguyễn Thị Phượng	Y sỹ	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Y sỹ đa khoa
70	Nguyễn Văn Tuấn	Kế toán đại học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Trưởng phòng - Phòng Dân số TTGDSK
71	Nguyễn Thu Hiền	Cử nhân thông tin học	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng Dân số TTGDSK
72	Đỗ Minh Tâm	Cử nhân kinh tế	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng Dân số TTGDSK
73	Nguyễn Thị Hải Yến	Điều dưỡng TH;	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng Dân số TTGDSK
74	Vũ Thị Nguyệt Ánh	Điều dưỡng TH; CN công tác xã hội	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng Dân số TTGDSK
75	Nguyễn Thị Thu Hiền	Điều dưỡng TH; CN công tác xã hội	Giờ hành chính (07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6) và trực	Nhân viên - Phòng Dân số TTGDSK

Đồng Triều, ngày 30 tháng 8 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật
của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



Lê Thị Trường